

MỤC 3. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường, trong đó thể hiện được: - Mặt bằng vị trí bố trí công trình tạm trên tổng mặt bằng công trình, mặt bằng chi tiết công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải. - Giải pháp vận chuyển vật tư, vật liệu. - Cổng ra vào, rào chắn, biển báo. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. - Bố trí Văn phòng Ban chỉ huy công trường; Văn phòng TVGS và Chủ đầu tư tại hiện trường; - Kho lưu trữ vật tư, thiết bị...của nhà thầu;	Có giải pháp kỹ thuật, bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng phù hợp yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường hoặc bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường không phù hợp bản vẽ thiết kế và hiện trạng công trình	Không đạt

- Bãi đổ thải chất thải rắn xây dựng; - Đảm bảo giao thông trong và xung quanh công trường.		
1.2 Am hiểu về dự án, phạm vi thực hiện gói thầu	Nhà thầu trình bày am hiểu về quy mô dự án, quy mô gói thầu, phương án tiếp cận dự án, gói thầu đầy đủ, chi tiết, thuận lợi, khó khăn, điều kiện thi công công trình phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt và điều kiện thực tế (hình ảnh hiện trạng thực tế (nếu có)) tại hiện trường đáp ứng theo Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.3. Sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường thể hiện được: - Bộ phận quản lý: có đủ người hoặc bộ phận chịu trách nhiệm quản lý tiến độ, quản lý kỹ thuật, quản lý hành chính kế toán, quản lý chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, phòng cháy chữa cháy, an ninh, môi trường. - Bộ phận thi công: có phân chia các tổ, đội thi công phù hợp đặc điểm thi công gói thầu. - Mối quan hệ trong và ngoài công trường	Có sơ đồ, mô tả đầy đủ, hợp lý theo yêu cầu. Có mô tả, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của các cán bộ chủ chốt phù hợp với đề xuất của nhà thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu, không mô tả, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể của các cán bộ chủ chốt phù hợp với đề xuất của nhà thầu	Không đạt
1.4. Công tác chuẩn bị mặt bằng, tổ chức thi công công trình; Phá dỡ, di dời công trình cũ (nếu có).	Có bản vẽ và đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp gói thầu	Đạt
	Không bản vẽ hoặc đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, không phù hợp hiện trạng và hồ sơ thiết kế công trình	Không đạt
1.5. Biện pháp thi công tổng thể, bố trí mũi thi công, trình tự thi công các hạng mục chính của gói thầu.	Có biện pháp hợp lý, đầy đủ, đúng kỹ thuật và phù hợp gói thầu.	Đạt
	Không đạt yêu cầu.	Không đạt
1.6. Biện pháp thi công chi tiết các hạng mục của gói thầu	Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp thi công chi tiết, cụ thể về thời gian cho từng khu vực, từng hạng mục quy định	Đạt

theo yêu cầu tại chương V E-HSMT. - Có bản vẽ và thuyết minh biện pháp tổ chức thi công chi tiết, cụ thể cho từng khu vực, từng hạng mục và từng giai đoạn hợp lý, đảm bảo chất lượng. - Mỗi biện pháp thi công phải bao gồm: + Trình tự thi công từng bước kèm theo lưu đồ. + Máy móc, thiết bị sử dụng (tên, số lượng, thông số kỹ thuật). + Nhân lực (số lượng). + Vật liệu (loại, quy cách, nhà sản xuất). + Yêu cầu kỹ thuật cần đạt, theo tiêu chuẩn cụ thể (hiện hành). + Biện pháp kiểm soát chất lượng + Quy trình biện pháp kiểm tra thử nghiệm, + Biện pháp an toàn lao động - Bản vẽ biện pháp thi công phải được lập đầy đủ, chi tiết và phù hợp với biện pháp thi công đã thuyết minh.	tại chương V, Mẫu số 01A, chương IV của E-HSMT và hồ sơ thiết kế theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, hợp lý, đảm bảo chất lượng, phù hợp với bảng tiến độ đề xuất của nhà thầu.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.7. Giải pháp trắc đạc, định vị, bảo vệ tim mốc công trình trước và trong quá trình thi công; Công tác bảo quản, không làm sai lệch các mốc chuẩn trong công trình.	- Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, đầy đủ, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
1.8. Biện pháp đảm bảo thi công trong điều kiện mưa, bão, điều kiện vừa thi công vừa khai thác	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ, hợp lý, phù hợp theo quy định nơi triển khai gói thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
1.9 Giải pháp thi công dọn dẹp vệ sinh và hoàn trả mặt bằng.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng;	Đạt

	đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Tiến độ thi công:		
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian quy định của HSMT (bao gồm thời gian quyết toán gói thầu) có tính đến điều kiện thời tiết; có kế hoạch, thuyết minh chi tiết hợp lý, phù hợp với quy định tại chương V của E-HSMT. Có cam kết đảm bảo tiến độ công trình theo đề xuất. Có đánh giá chi tiết các yếu tố có thể gây ra rủi ro trong quá trình thực hiện gói thầu như: Thiên tai, cung ứng vật tư, lao động, biến động lớn về giá cả ... và có phương án đảm bảo tiến độ theo đề xuất.	Đạt
	Đề xuất thời gian thi công không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT hoặc không có kế hoạch, thuyết minh chi tiết hoặc kế hoạch, thuyết minh không hợp lý. Không có cam kết đảm bảo tiến độ công trình theo đề xuất.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công. c) Giữa tập kết vật tư, thiết bị lắp đặt cho công trình và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Đề xuất thiếu 1 trong các nội dung hoặc 1 trong số các nội dung không phù hợp	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công, huy động nhân lực, huy động thiết bị thi công, tập kết vật liệu hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. Nhà thầu đề xuất số lượng công nhân kỹ thuật thi công phù hợp	Có Biểu tiến độ thi công, huy động nhân lực, huy động thiết bị thi công, tập kết vật liệu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp	Không đạt

với tiến độ thi công tại thời điểm có số lượng nhân công lớn nhất (Kèm theo tài liệu chứng minh huy động, bằng cấp, chứng chỉ...)	lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	
2.4. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công trên công trường hoạt động liên tục đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp giải pháp kỹ thuật và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
3. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
3.1. Hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu - Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng. Kế hoạch bố trí nhân sự để quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường. Kế hoạch bố trí xe máy thiết bị để đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường. - Sơ đồ và thuyết minh thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ của nhà thầu hoặc từng thành viên liên danh (nếu có) từ công ty tới Ban chỉ huy công trường, các tổ đội, trong việc cung ứng nhân lực, vật tư, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. - Nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban chỉ huy công trường và phân công trách nhiệm của từng cá nhân tham gia gói thầu; - Trường hợp nhà thầu liên danh: phải có phân công trách	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt

nhiệm, phối hợp giữa các thành viên liên danh trong quản lý, điều hành thi công, phương án giải quyết khi bất có thành viên không còn năng lực để tiếp tục thực hiện gói thầu, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ.		
3.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi cho từng loại công tác thi công, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có biện pháp sửa chữa hư hỏng, sai sót, khiếm khuyết trong quá trình thi công	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3. Quản lý chất lượng vật tư, bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình - Có biện pháp bảo đảm chất lượng của các vật tư, vật liệu, thiết bị và công trình trong quá trình thi công - Có biện pháp bảo quản vật liệu khi tạm dừng thi công, khi mưa bão - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu và thiết bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. - Có Kế hoạch kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào và hiện trường, phù hợp với tiến độ thi công; - Có Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu từ địa điểm cung cấp tới công trình đối với các loại vật tư ảnh hưởng bởi cự ly và thời gian vận chuyển.	Có biện pháp đầy đủ, hợp lý	Đạt
	Không có biện pháp hoặc có nhưng sơ sai, không hợp lý	Không đạt
3.4 Quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có mô tả đầy đủ, hợp lý các công tác.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt

Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
4.1. An toàn lao động: - Biện pháp an toàn lao động: Trang bị an toàn; Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công, an toàn giao thông ra vào công trường, quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường, đảm bảo an toàn thiết bị thi công. Đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông khi lưu thông qua tuyến đường trong quá trình thi công (từ khi khởi công đến khi nghiệm thu đưa vào sử dụng). - Có cam kết yêu cầu về bảo hiểm theo mục E-ĐKC 19.1, Chương VII của E-HSMT	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công (trong đó có trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu) phù hợp yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V và có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không có văn bản cam kết đáp ứng yêu cầu, không trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu	Không đạt
4.2. Phòng cháy, chữa cháy: Các biện pháp Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ; tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn; - Các giải pháp phòng chống cháy, nổ; Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công (trong đó có trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu)	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu	Không đạt
4.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Bao gồm: Kế hoạch, biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; phương án vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công.	(trong đó có trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu)	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày các văn bản pháp quy, quy định của pháp luật có liên quan phù hợp với tính chất công việc, thời điểm thực hiện các công trình của gói thầu	Không đạt
4.4. Quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại: Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá thi công, lấp đặt, bảo hành, bảo trì. <i>(Nhà thầu phải nộp kèm theo các tài liệu chứng minh (Bản scan màu từ bản gốc): Giấy phép xử lý chất thải hợp lệ còn hiệu lực (Trường hợp đi thuê phải kèm theo Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận; Giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép xử lý chất thải của đơn vị cho thuê)</i>	Nhà thầu có chức năng hoặc có Hợp đồng nguyên tắc/ Biên bản thỏa thuận với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý chất thải và nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.6. Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường	Có thuyết minh mô tả đầy đủ, hợp lý các biện pháp theo quy định nơi triển khai gói thầu và và yêu cầu E-HSMT tại phần III Chương V	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên hoặc không đầy đủ nội dung	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
5.1. Bảo hành Biện pháp bảo hành, bảo trì của nhà thầu đối với công trình: về	Mô tả biện pháp bảo hành, bảo trì đầy đủ, hợp lý các biện pháp, có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt

nội dung công việc bảo hành, thời hạn bảo hành, chi phí liên quan và trách nhiệm của các bên (giữa chủ đầu tư và nhà thầu) theo yêu cầu tại chương V của E-HSMT. - Có cam kết bảo hành công trình là ≥ 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng. - Có cam kết khắc phục các sự cố, hư hỏng của công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.	Không đáp ứng yêu cầu, không đề xuất về nội dung công việc bảo hành, thời hạn bảo hành, chi phí liên quan và trách nhiệm của các bên (giữa chủ đầu tư và nhà thầu), không có cam kết	Không đạt
5.2. Uy tín của nhà thầu 5.2.1 Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong vòng 3 năm trở lại đây. Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm: - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có); - Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng; Hoặc nhà thầu vi phạm một trong các hành vi nêu trên nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03	Có cam kết và mô tả đầy đủ, đáp ứng các yêu cầu. Không đáp ứng yêu cầu hoặc cam kết không đầy đủ	Đạt Không đạt

lần giá trị yêu cầu của gói thầu này. 5.2.2 Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong vòng 3 năm trở lại đây. Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Nhà thầu không vi phạm các lỗi gồm: - Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu; Nhà thầu không có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá không đảm bảo chất lượng công trình hoặc không tuân thủ bảo hành công trình sau khi nghiệm thu (Có kèm bảng cam kết của nhà thầu) <i>Trường hợp có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc không thực hiện không do lỗi của nhà thầu thì phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư.</i>		
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:		
6.1. Đáp ứng yêu cầu về chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng vật liệu, thiết bị theo danh mục nêu tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT	Nêu đầy đủ, rõ ràng xuất xứ, tên nhà sản xuất, địa danh không nhầm lẫn với nhà sản xuất khác của các chủng loại vật liệu. Đáp ứng đầy đủ chủng loại, chất lượng theo yêu cầu quy định tại điểm a), Khoản 3, Mục III, Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
6.2. Đáp ứng yêu cầu về chất lượng vật liệu theo danh mục đề xuất tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT.	- Các vật liệu đề xuất đều có mô tả kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất/ chế tạo thỏa mãn yêu cầu kỹ thuật, chất lượng đáp ứng yêu cầu của Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt

	- Các thiết bị cung cấp cho gói thầu phải có bảng thông số chi tiết kèm Catalogue chính hãng hoặc xác nhận của nhà sản xuất đáp ứng thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
6.3. Hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp các vật liệu, thiết bị chủ yếu theo yêu cầu đề xuất tại khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT.	- Có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của đơn vị cung cấp dành riêng cho gói thầu này với đầy đủ các loại vật liệu theo yêu cầu. - Đơn vị cung cấp có ngành nghề phù hợp, kèm theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của đơn vị cung cấp. Đối với những thiết bị, vật liệu thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải kèm theo giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh của cơ quan có thẩm quyền cấp cho đơn vị.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác:		
7.1. Phòng thí nghiệm xây dựng	- Nhà thầu có sở hữu phòng thí nghiệm (hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị sở hữu phòng thí nghiệm) đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm theo đúng quy định hiện hành và đáp ứng năng lực thực hiện thí nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu và kiểm định chất lượng các hạng mục công việc phù hợp với gói thầu đảm bảo theo quy định theo Nghị định 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026; - Có tài liệu chứng minh phòng thí nghiệm có đầy đủ thiết bị phục vụ thí nghiệm đáp ứng để thực hiện thí nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu và kiểm định chất lượng các hạng mục công việc phù hợp với gói thầu (kèm tài liệu chứng minh). - Có đề cương kiểm định phù hợp với	Đạt

	gói thầu.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
7.3. Uy tín nhà thầu thực hiện gói thầu: Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận	- Nhà thầu có cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công và phục hồi đất đai, môi trường sau khi xây dựng xong công trình. - Nhà thầu có cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện. - Nhà thầu có cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng nếu nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính, vật tư thiết bị, tiến độ thi công khi thi công và các nội dung liên quan khác theo yêu cầu của E-HSMT để thực hiện gói thầu; - Nhà thầu cam kết đã rà soát và kiểm tra những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa hồ sơ thiết kế, hồ sơ mời thầu có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm, bồi thường theo quy định trong trường hợp sai sót, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác thuộc phạm vi nhiệm vụ của nhà thầu gây chậm trễ tiến độ hợp đồng, tiến độ thanh quyết toán hoặc thiếu sót của nhà thầu dẫn đến phát sinh trong giai đoạn thi công; - Nhà thầu cam kết đảm bảo an toàn cho công trình liên kế trong quá trình thi công toàn bộ công trình và chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại (nếu có). - Nhà thầu cam kết đã kiểm tra và xác minh hồ sơ nhân sự, máy móc thiết bị	Đạt

	phục vụ thi công và các hồ sơ khác trong E-HSDT hợp lệ, hợp pháp theo quy định của pháp luật hiện hành.	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt